

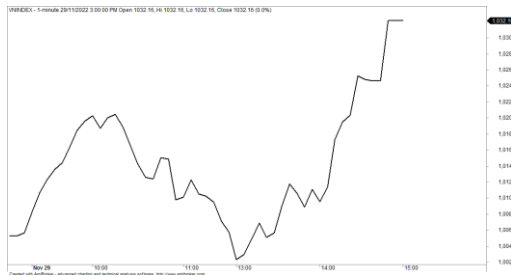
Market Today: Các chỉ số có phiên tăng thứ 5 liên tiếp

30/11/2022

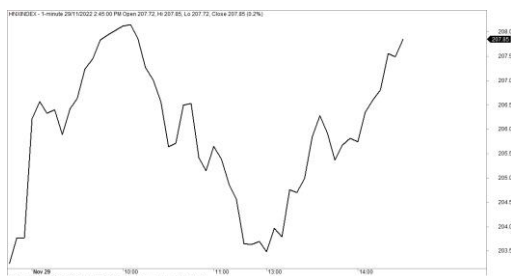
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,048.42	208.79	70.87
% ngày	1.58%	0.27%	0.70%
% tuần	10.83%	9.31%	4.76%
% tháng	2.05%	-2.31%	-6.86%
% năm	-29.09%	-54.42%	-37.89%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	14,003	1,026	436
TB 1 tháng	11,641	907	430
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	2,986.69	54.93	12.18
Bán	1,330.02	6.07	2.74
Giá trị ròng	1,656.67	48.86	9.44
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	123	149
Mã Giảm	305	60	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	10.76	12.17	10.77
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,149	251	986
LS Cổ tức	1.93%	6.32%	3.81%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Đà tăng được mở rộng sang phiên thứ 5 liên tiếp ở tất cả chỉ số. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1048.42 điểm tăng 1.58%, chỉ số HNX-Index tăng 0.27%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.7%. Giá trị giao dịch khớp lệnh cải thiện với con số đạt 15,815 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Đà tăng được xoay vòng giữa các nhóm cổ phiếu từ Ngân hàng, Bất động sản. VIB, NVL, KDH, PDR tăng hết biên độ trong phiên hôm nay cùng với VPB (+4%), TCB (+2.8%), HPG (+5.7%), MSN (+3%), MWG (+3%) đóng góp chính vào đà tăng của chỉ số. Ngoài ra, VIC, VHM cũng được kéo tăng mạnh trong phiên ATC khả năng đến từ hoạt động mua vào của quỹ ETF Fubon. Ở chiều ngược lại, GAS, CTG, ACB, PLX, VNM giảm nhẹ nhưng mức giảm chưa tới 2%.

Ở nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ, đáng chú ý HPX (+6.9%) tăng hết biên độ sau chuỗi phiên giảm sàn. Mặc dù gặp áp lực rung lắc nhưng đà tăng tích cực vẫn duy trì ở nhiều mã như ITA, BCG, DXG, DIG, DGC...

Khối ngoại mua ròng mạnh với giá trị hơn 1,714 tỷ đồng toàn thị trường. HPG (468 tỷ), VHM (253 tỷ), FUEVFNVD (157 tỷ) là các mã mua ròng khá nhất. Ở chiều ngược lại, HPX (327 tỷ), DXG (23 tỷ), TCH (17 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ duy trì đà tăng và chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục hướng về mức kháng cự gần nhất 1,072 điểm. Đồng thời, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy xu hướng tăng ngắn hạn của thị trường chung sẽ rõ ràng hơn và dòng tiền sẽ có khuynh hướng gia tăng vào nhóm cổ phiếu này. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục tăng mạnh cho thấy cơ hội mua mới tiếp tục gia tăng và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp.

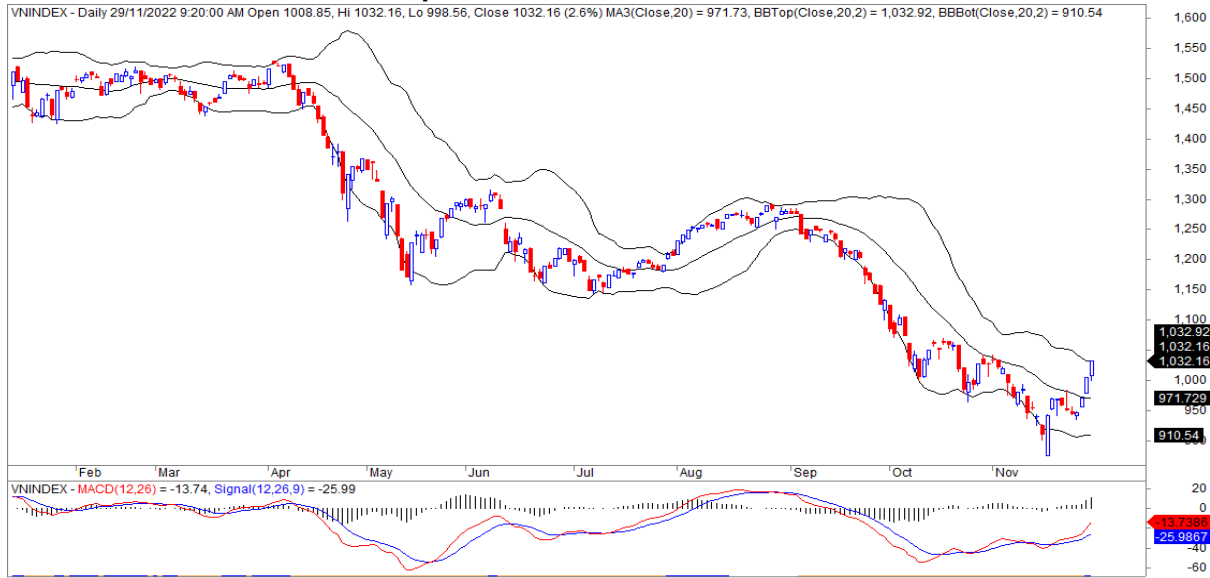
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng các nhịp điều chỉnh để mua mới và gia tăng tỷ trọng cổ phiếu..

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

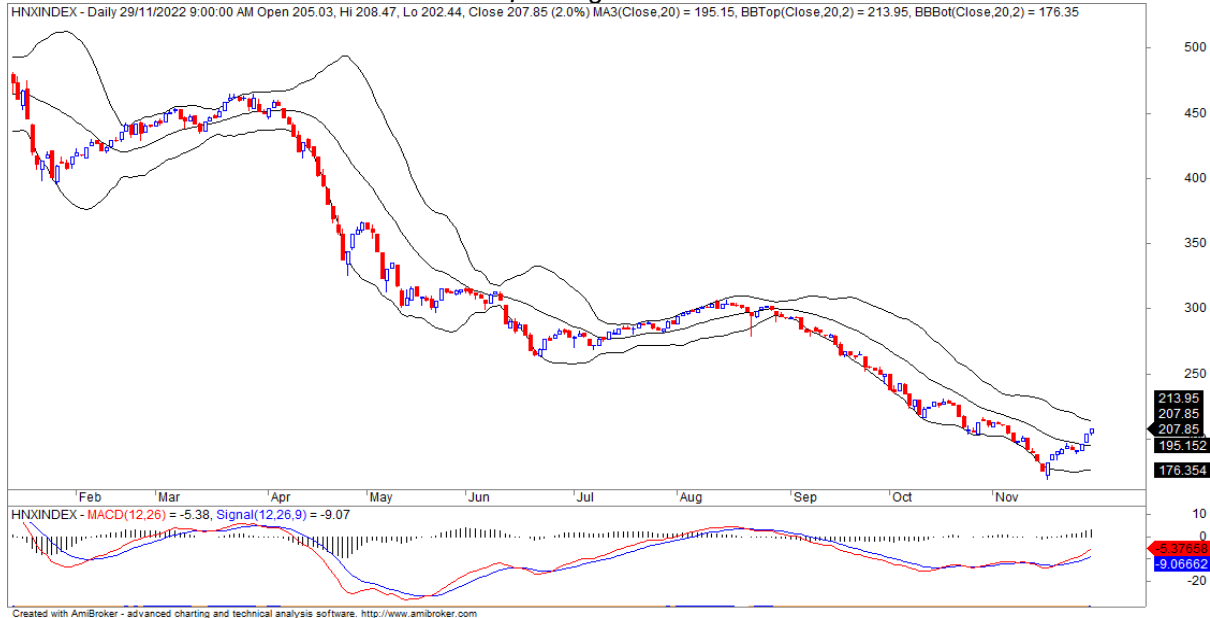


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1018	1030	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	197	210	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1020	1110	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1000	1150	804	750



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1048.42	1.58%
VN30	1049.21	1.96%
VN Mid	1275.74	2.31%
VN Small	1088.48	1.69%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	208.79	0.27%
HN30	345.36	0.03%
VNX AllSh	992.89	2.03%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	70.87	0.70%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2986.69	
Bán	1330.02	
GT ròng	1656.67	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	54.93	
Bán	6.07	
GT ròng	48.86	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	12.18	
Bán	2.74	
GT ròng	9.44	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MIG	1050	7.00%
DPG	1900	6.99%
BCG	460	6.97%
LCG	440	6.96%
ITA	250	6.94%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L14	4600	9.81%
CEO	1600	9.64%
API	1100	9.57%
TAR	1100	9.48%
IDJ	800	9.30%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SBS	259	4.63%
NAB	332	4.05%
VOC	707	3.97%
BSR	304	2.13%
OIL	141	1.78%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CLC	-1600	-4.85%
HAH	-1500	-4.64%
FIR	-1400	-2.87%
TTF	-130	-2.83%
BAF	-450	-2.50%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
THD	-3100	-7.42%
EVS	-700	-5.19%
CSC	-2000	-4.00%
NDN	-200	-2.50%
TIG	-100	-1.35%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	-4571	-12.84%
VLB	-4159	-11.72%
FOX	-1598	-3.16%
KLB	-392	-2.42%
SIP	-1506	-2.04%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	377,655	
VIC	264,687	
VHM	231,217	
GAS	214,362	
BID	207,399	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	21,060	
THD	14,630	
IDC	11,550	
BAB	10,981	
PVS	10,085	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	180,232	
VGI	62,581	
VEA	50,682	
MCH	50,511	
BSR	44,191	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPX	165,259,200	361,320
NVL	95,135,061	13,917,742
HPG	57,899,300	47,880,072
LPB	52,722,963	12,271,244
VND	36,162,100	22,777,741

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	25,255,061	14,502,739
CEO	7,665,732	7,944,968
PVS	6,720,408	7,504,704
IDC	4,440,977	4,395,520
IDJ	3,156,913	2,188,789

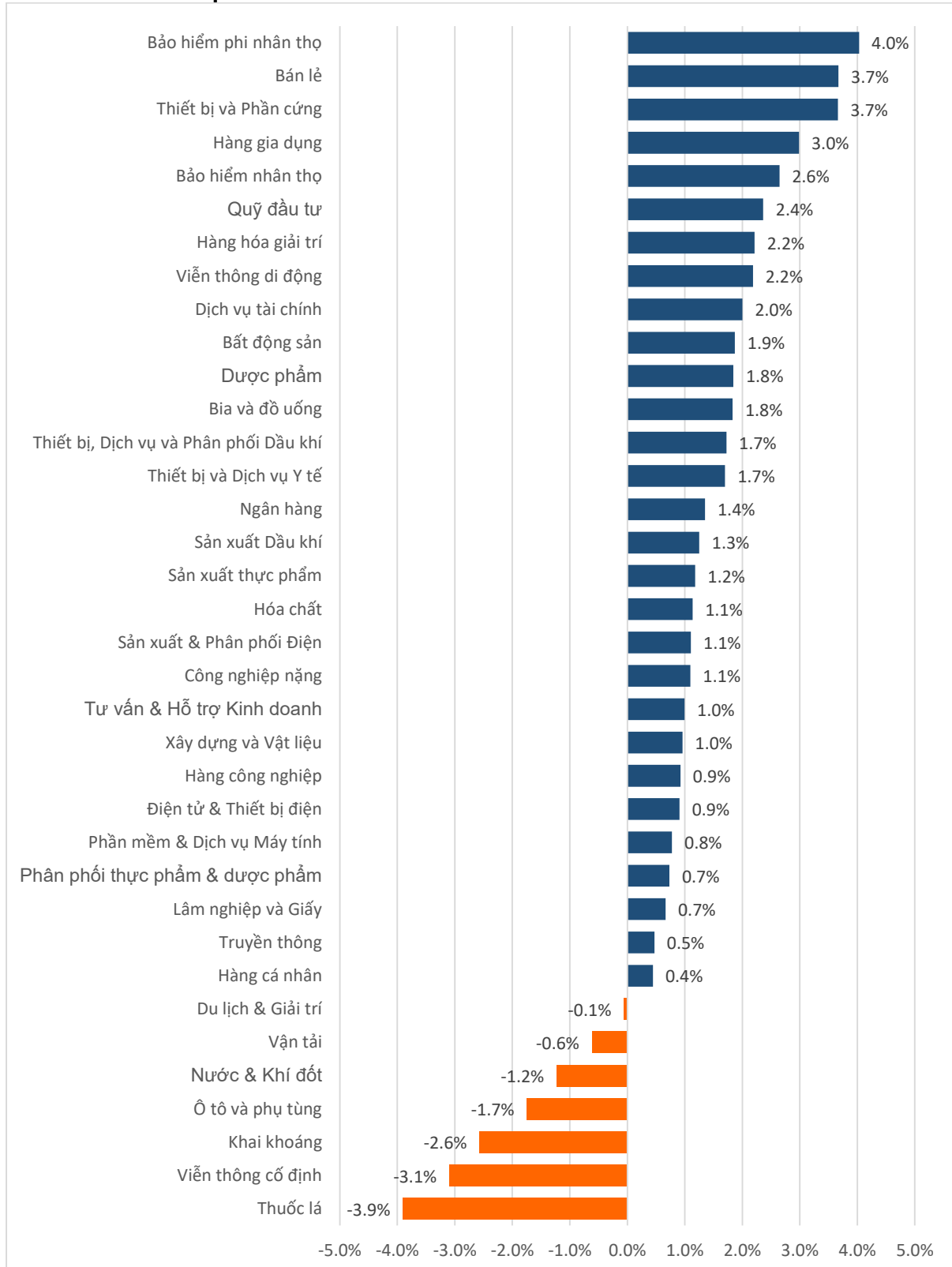
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	6,999,569	7,772,464
VHG	5,163,666	2,086,246
SBS	3,072,243	2,160,855
DDV	2,108,064	903,473
C4G	1,588,091	1,205,023

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



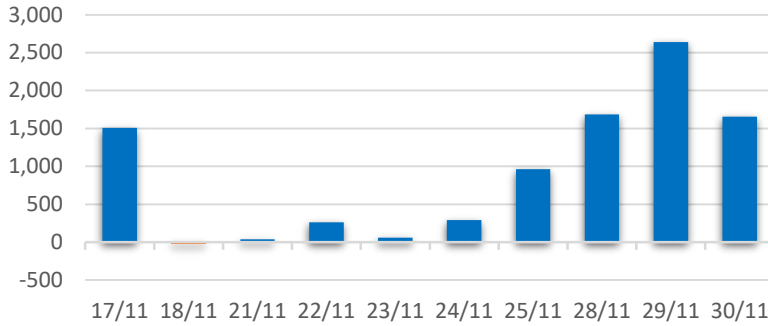
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

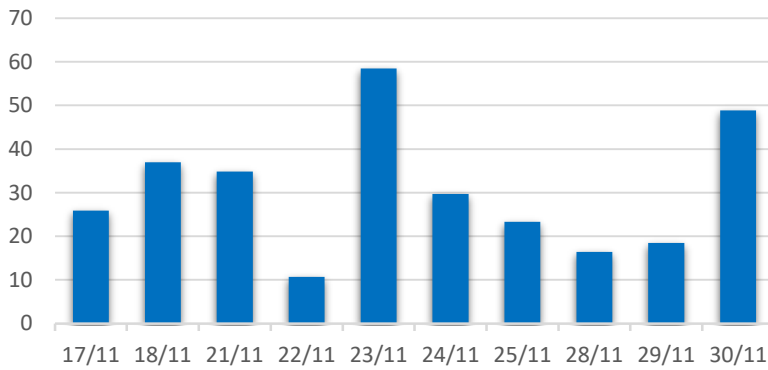
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	467,583	HPX	326,899
VHM	252,672	DXG	23,046
FUEVFNVD	158,576	TCH	17,615
VIC	129,600	BCM	15,021
SSI	121,373	VNM	8,171

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

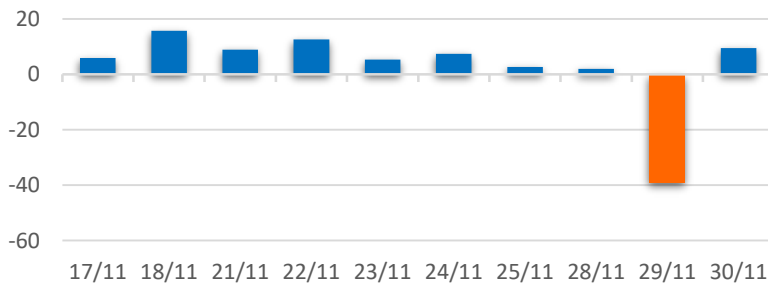
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	32,566	THD	2,007
PVI	5,185	EVS	14
PVS	3,944	MBS	12
CEO	3,161	APS	11
PLC	1,938	KTS	7

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
OIL	1,615	VEA	456
QNS	1,484	BDT	283
ACV	951	ICN	102
BSR	936	DDV	47
TED	875	GND	35

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVL	647,531	FUEVFNVD	266,094
VHM	220,181	VCB	12,808
VPB	17,530	CTG	10,969
E1VFN30	15,694	STB	10,270
PNJ	15,446	VRE	9,409

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

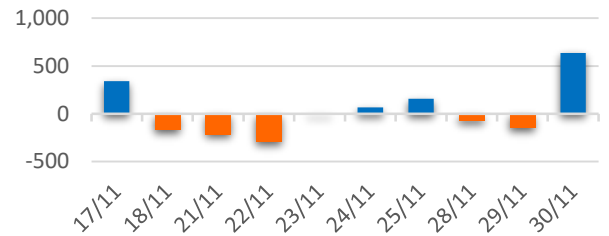
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVB	90.27	DVM	287
		GKM	236.5
		THD	4.2
		TNG	1.4
		AME	0.7

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

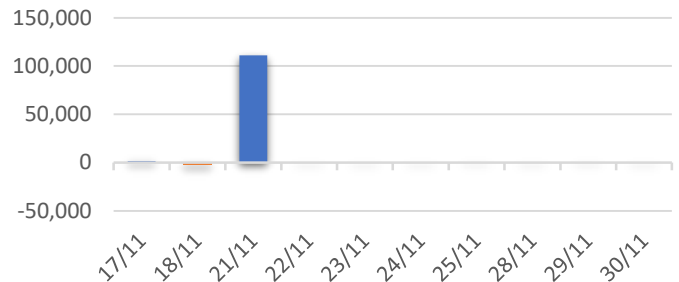
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	39,650	DDV	10,353
QTP	1,286	VCR	1
		SHC	0.5
		HPB	0.3
		CT6	0.2

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

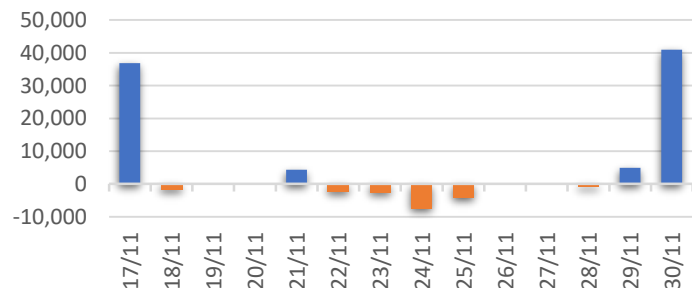
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



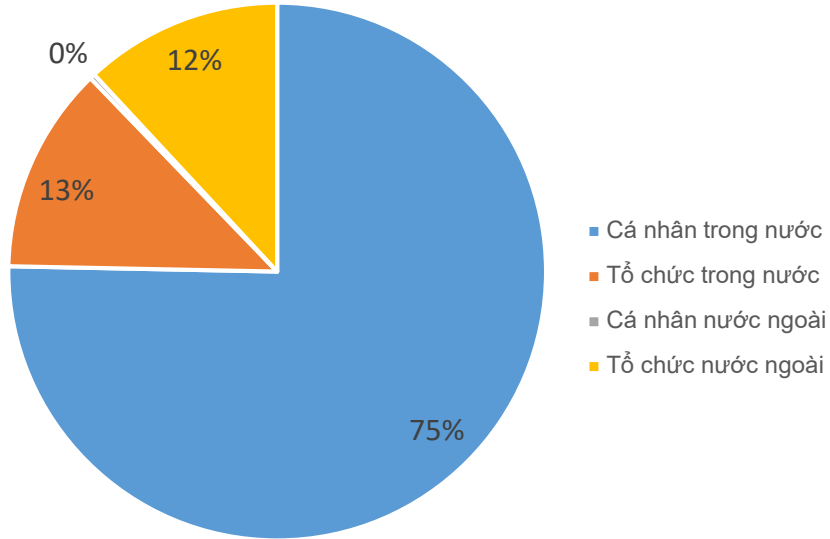
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

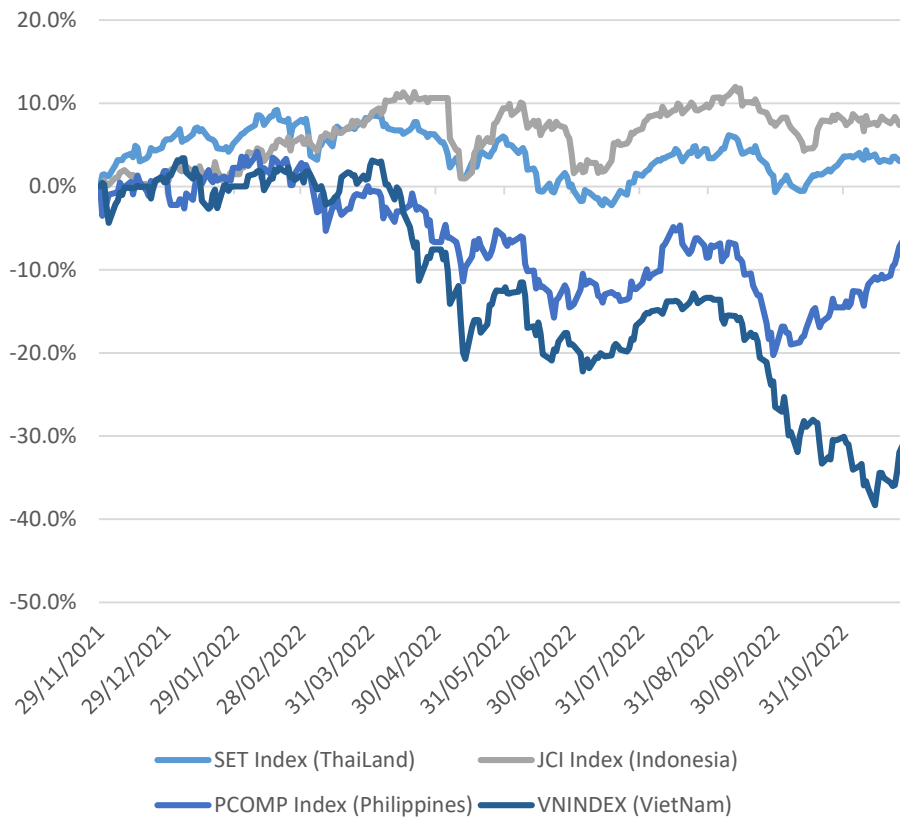


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

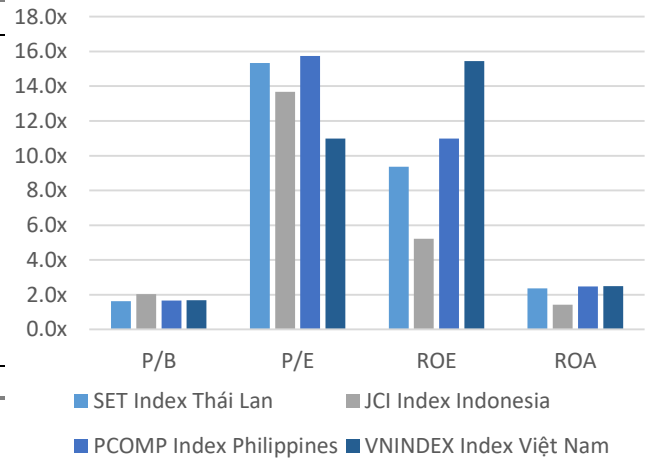
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.7x	1.7x
P/E		15.3x	13.68	15.7x	11.0x
ROE	%	9.36	5.23	10.98	15.45
ROA	%	2.36	1.43	2.47	2.50
Vốn hóa	Tỷ USD	559.36	603.00	167.09	167.13
GTGD	Tỷ USD	1.32	0.68	0.38	0.66
LS cổ tức	%	2.81	2.65	2.05	1.85

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written